

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2025/HS-ST
Ngày 12-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phùng Xuân Thu
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

Nguyễn Vũ D, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1984 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: Số F đường H, tổ dân phố A, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Vũ S, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L (chết); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 110/2015/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

Lê Văn T, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1978, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: Tổ D, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi tạm trú: Số C đường L, tổ B, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê V (chết) và bà Huỳnh Thị M (chết); có vợ là Đinh

Thị B, sinh năm 1978 (đã ly hôn), và có một con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa xử phạt 15 tháng tù về tội “*không chấp hành các quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh*” theo Bản án số 21/2012/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án.

Ngày 26/8/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố Q áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh theo Quyết định số 3282/QĐ-UBND, bị cáo đã chấp hành xong.

Ngày 04/3/2021, bị Công an huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, hình thức “Phạt tiền” theo Quyết định số 40/QĐ-XPHC, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Nguyên L1, sinh năm 1988, nơi cư trú: Tổ D, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Nguyễn Quý H1, sinh năm 1972, nơi cư trú: Số D đường T, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Lâm Duy Anh V1, sinh năm 1954, nơi cư trú: Số A đường N, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/01/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Lê Văn T đón xe khách đi đến thành phố T, tỉnh Quảng Nam (gần Ga T) để mua ma túy sử dụng. T tìm gặp một người chạy xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ mua ma túy Heroine thì người này đồng ý. Thái đưa 2.000.000 đồng cho người xe ôm (trong đó, tiền mua ma túy là 1.700.000 đồng, trả tiền công cho người xe ôm là 300.000 đồng), người xe ôm đi một lúc và quay lại giao cho T 01 (một) túi ni lông bên trong chứa: 04 (bốn) tép ma túy và 02 (hai) cục ma túy (T khai là H2). Sau đó, T đem ma túy về nhà trọ tại số C đường L thuộc tổ B, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (do ông Lâm Duy Anh V1 làm chủ) sử dụng. Trong 02 ngày 18 và 19 tháng 01 năm 2025, T đã sử dụng 02 (hai) tép ma túy, số còn lại T bỏ vào trong hộp nhựa màu xanh nhãn hiệu “DOUBLEMINT”, cất trong túi quần phía trước Thái mặc, mục đích để dành sử dụng lần sau.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/01/2025, Nguyễn Vũ D đi đến một căn nhà trong hẻm Đ, thành phố Q (không xác định được địa chỉ cụ thể) để mua 01 (một) gói ma túy (D khai là H2) với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D vào tiệm thuốc tây trên đường Q, thành phố Q (không rõ địa chỉ) để mua 04 (bốn) bơm kim tiêm rồi quay về nhà ở địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện

B để sử dụng ma túy. Khi về đến nhà, D lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại D bỏ vào trong 01 túi ni lông viền đỏ loại túi zip rồi cất giấu trong túi áo khoác của D mặc, mục đích để dành sử dụng lần sau và cất 04 (bốn) bơm kim tiêm (02 kim tiêm đã qua sử dụng, 02 kim tiêm chưa sử dụng) vào túi quần Jean Duy mặc trên người.

Tối ngày 19/01/2025, Nguyễn Quý H1 đến nhà Lê Văn T chơi và ngủ lại tại đây. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Vũ D cũng đến nhà T chơi, khi đến nhà T, D thấy cửa khép không khoá nên mở cửa đi vào, thấy T và H1 đang ngủ trong phòng ngủ nên D nằm trên võng phòng khách nhà T ngủ.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/01/2025, Bùi Nguyên L1 đến nhà của T chơi, khi đến thấy T và H1 còn ngủ trong phòng ngủ, D nằm ngủ trên võng trong phòng khách, Luật ngồi chơi tại phòng khách. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q phối hợp với Công an phường N, thành phố Q kiểm tra hành chính nhà trọ của T. Quá trình kiểm tra, Lê Văn T tự nguyện giao nộp 01 hộp nhựa màu xanh, bên trong hộp nhựa có chứa 02 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất rắn, Lê Văn T khai là ma túy heroin. Nguyễn Vũ D tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông trong suốt viền đỏ (loại túi zip), bên trong chứa chất rắn Heroine, D khai là ma túy Heroin. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn T và Nguyễn Vũ D về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tạm giữ, niêm phong chất nghi là ma túy và những đồ vật, tài sản có liên quan.

- Kết luận giám định số 74/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Chất rắn màu trắng bên trong 02 đoạn ống nhựa màu vàng – trắng trong túi niêm phong mã số PS3 2027647 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng mẫu: 0,11 gam.

+ Chất rắn màu trắng bên trong 01 cuộn giấy màu vàng trắng trong túi niêm phong mã số PS3 2027647 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng mẫu: 0,52 gam.

+ Chất rắn màu trắng bên trong 01 túi ni lông trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng mẫu: 1,05 gam.

- Kết luận giám định số 111/KL-KTHS ngày 25/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Chất màu trắng nâu bám dính trong ống thủy tinh gửi giám định là chất ma túy; loại: Methamphetamine; mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

+ Chất màu trắng bám dính trên bề mặt tấm thẻ nhựa màu đen gửi giám định là chất ma túy; loại: Heroin; mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

+ Chất màu trắng bám dính trong túi ni lông gửi giám định là chất ma túy; loại: Heroin; mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã thu giữ:

- 01 (một) áo khoác gió màu đen (đã qua sử dụng) của Nguyễn Vũ D.

- Trên bàn phòng khách: 01 bật lửa màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ; 01 kéo kim loại; 01 kéo kim loại cán đỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa trong suốt nắp đen thân chai có dòng chữ “Wake up”, trên nắp chai có đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng cam, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, trên nỏ có bấm dính chất ma túy.

- Trên bếp: 01 vật bằng nhựa màu đen mặt trên có bấm dính chất ma túy (ốp lưng điện thoại); 01 hộp nhựa trong suốt chứa: 01 kéo kim loại, 01 kéo kim loại cán đỏ, 01 hộp giấy bên trong có 03 lưỡi lam, 04 đoạn ống nhựa màu đỏ-trắng, rỗng, 05 bơm kim tiêm (trong đó 04 bơm kim tiêm có kim tiêm, 01 bơm kim tiêm không có kim tiêm).

- Trên nền bếp: 01 túi ni lông trong suốt, viên đỏ có bấm dính chất ma túy.

- Điện thoại di động loại bàn phím, hiệu Nokia, số IMEI1: 354180108335011, số IMEI2: 354180108835010, bên trong điện thoại có gắn thẻ sim có dãy số 8401240433007345.

- Điện thoại di động loại cảm ứng, trên thân máy có chữ "TECNO SPARK", số IMEI1: 352408540242863, số IMEI2: 352408540242871, bên trong điện thoại có gắn thẻ sim có dãy số 8401230812579242.

Cáo trạng số 28/CT-VKSTQN-P1 ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Vũ D và bị cáo Lê Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ D và bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) áo khoác gió màu đen (đã qua sử dụng) của Nguyễn Vũ D; 01 bật lửa màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ; 01 kéo kim loại; 01 kéo kim loại cán đỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa trong suốt nắp đen thân chai có dòng chữ “Wake up”, trên nắp chai có gắn ống nhựa màu trắng cam và 01 nỏ thủy tinh; 01 vật bằng nhựa màu đen; 01 hộp nhựa trong suốt chứa: 01 kéo kim loại, 01 kéo kim loại cán đỏ, 01 hộp giấy bên trong có 03 lưỡi lam, 04 đoạn ống nhựa màu đỏ-trắng, rỗng, 05 bơm kim tiêm (trong đó 04 bơm kim tiêm có kim tiêm, 01 bơm kim tiêm không có kim tiêm); 01 túi ni lông trong suốt, viên đỏ và toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định của Nguyễn Vũ D và Lê Văn T.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ D điện thoại di động loại cảm ứng, trên thân máy có chữ “TECNO SPARK”, số IMEI1: 352408540242863, số IMEI2: 352408540242871; trả lại cho bị cáo Lê Văn T điện thoại di động loại bàn phím, hiệu Nokia, số IMEI1: 354180108335011, số IMEI2: 354180108335010.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[1.3] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Nguyên L1 và ông Nguyễn Quý H1 vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, anh L1 và ông H1 đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Lê Văn T, Nguyễn Vũ D là các đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, vào ngày 18/01/2025, Lê Văn T mua 04 tép ma túy Heroine và 02 cục ma túy Heroine với số tiền 1.700.000 đồng. Sau đó, T đem ma túy về nhà trọ số C L, thành phố Q để sử dụng 02 tép, số còn lại cất giấu trong túi quần phía trước T mặc để dành sử dụng lần sau. Vào ngày 19/01/2025, Nguyễn Vũ D mua 01 gói ma túy Heroine với giá tiền 1.500.000 đồng. Sau đó, D đem ma túy về nhà ở Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện B để sử dụng, D lấy ra một ít để sử dụng, số còn lại bỏ trong 01 túi ni lông viên đỏ loại túi zip rồi cất giấu trong túi áo khoác của D mặc, mục đích để dành sử dụng lần sau. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, D đến nhà T chơi nhưng thấy T đang ngủ nên D ra phòng khách ngủ. Khoảng 11 giờ ngày 20/01/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q phối hợp với Công an phường N, thành phố Q kiểm tra hành chính nhà trọ của T, T tự nguyện giao nộp 01 hộp nhựa màu xanh nhãn hiệu “DOUBLEMINT”, bên trong hộp nhựa có chứa 02 đoạn ống nhựa

được hàn kín hai đầu và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa 0,63 gam ma túy, loại Heroine; D tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông trong suốt viền đỏ (loại túi zip), bên trong chứa 1,05 gam ma túy, loại Heroine.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Vũ D và Lê Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù biết tác hại của chất ma túy đối với cộng đồng, xã hội, nhưng để có ma túy sử dụng các bị cáo đã mua ma túy từ những người không rõ nhân thân, lai lịch cất giấu để sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước và là nguyên nhân để gây ra nhiều tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 23039930; bên ngoài có đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q và chữ ký của Huỳnh Minh N, Đường K, Trần Đông A; bên trong chứa 01 (một) hộp nhựa màu xanh nhãn hiệu “DOUBLEMINT” 0,44 gam ma túy loại Heroine; 0,94 gam ma túy loại Heroine cùng toàn bộ bao gói giám định; đây là số ma túy còn lại sau giám định của Nguyễn Vũ D và Lê Văn T.

- 01 (một) áo khoác gió màu đen (đã qua sử dụng); 04 (bốn) bơm kim tiêm.

- 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) cái kéo kim loại; 01 (một) cái kéo kim loại cán đỏ.

- 01 (một) hộp nhựa trong suốt, bên trong có: 01 (một) cái kéo kim loại; 01 (một) cái kéo kim loại cán đỏ; 01 (một) hộp giấy bên trong có 03 (ba) lưỡi dao lam; 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu đỏ - trắng (rỗng bên trong).

- 05 (năm) bơm kim tiêm, trong đó 01 (một) bơm kim tiêm không có kim tiêm và 04 (bốn) bơm kim tiêm có kim tiêm.

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS1A 053376 bên ngoài có chữ ký và chữ viết của Huỳnh Minh N, Nguyễn Thanh T1, Trần Đông A và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. Bên trong túi niêm phong chứa 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp nhựa màu đen, thân chai có dòng chữ "Wave up", trên nắp gắn 01 (một) ống nhựa màu trắng-cam và 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt; 01 (một) tấm nhựa màu đen cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định.

[5.2] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ D điện thoại di động loại cảm ứng, trên thân máy có chữ "TECNO SPARK", số IMEI1: 352408540242863, số IMEI2: 352408540242871, bên trong điện thoại có gắn thẻ sim có dãy số 8401230812579242 không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5.3] Trả lại cho bị cáo Lê Văn T điện thoại di động loại bàn phím, hiệu Nokia, số IMEI1: 354180108335011, số IMEI2: 354180108835010, bên trong điện thoại có gắn thẻ sim có dãy số 8401240433007345 không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Đối với ông Nguyễn Quý H1 và anh Bùi Nguyên L1: Quá trình điều tra, H1 và L1 không biết việc T và D cất giấu ma túy trong người nên H1 và L1 không đồng phạm với T và D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tuy nhiên, quá trình bắt quả tang, kiểm tra nhanh H1 và Luật dương tính với chất ma túy trong cơ thể, cả hai khai nhận có sử dụng ma túy. Do đó, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh H1 và anh L1 về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", hình thức phạt tiền.

[7] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Vũ D, Lê Văn T: Qua điều tra, D và T không xác định được nhân thân, lai lịch của người bán ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ tài liệu để tiến hành xác minh.

[8] Đối với ông Lâm Duy Anh V1: Ông V1 không biết việc T cất giấu ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà trọ của ông V1 (Số C L, thành phố Q) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự đối với ông V1 là phù hợp.

[9] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Vũ D và Lê Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ D và Lê Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 01 năm 2025.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 01 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 23039930; bên ngoài có đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q và chữ ký của Huỳnh Minh N, Đường K, Trần Đông A; bên trong chứa 01 (một) hộp nhựa màu xanh nhãn hiệu “DOUBLEMINT” 0,44 gam ma túy loại Heroine; 0,94 gam ma túy loại Heroine cùng toàn bộ bao gói giám định. Đây số ma túy còn lại sau giám định của Nguyễn Vũ D và Lê Văn T.

- 01 (một) áo khoác gió màu đen (đã qua sử dụng); 04 (bốn) bơm kim tiêm.

- 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) cái kéo kim loại; 01 (một) cái kéo kim loại cán đỏ.

- 01 (một) hộp nhựa trong suốt, bên trong có: 01 (một) cái kéo kim loại; 01 (một) cái kéo kim loại cán đỏ; 01 (một) hộp giấy bên trong có 03 (ba) lưỡi dao lam; 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu đỏ - trắng (rỗng bên trong).

- 05 (năm) bơm kim tiêm, trong đó 01 (một) bơm kim tiêm không có kim tiêm và 04 (bốn) bơm kim tiêm có kim tiêm.

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS1A 053376 bên ngoài có chữ ký của Huỳnh Minh N, Nguyễn Thanh T1, Trần Đông A và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. Bên trong túi niêm phong chứa 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp nhựa màu đen, thân chai có dòng chữ “Wave up”, trên nắp gắn 01 (một) ống nhựa màu trắng-cam và 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt; 01 (một) tấm nhựa màu đen cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định.

2.2 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ D điện thoại di động loại cảm ứng, trên thân máy có chữ “TECNO SPARK”, số IMEI1: 352408540242863, số IMEI2: 352408540242871, bên trong điện thoại có gắn thẻ sim có dãy số 8401230812579242 (đựng trong túi niêm phong mã số PS3 24280902, bên ngoài túi có chữ ký của Nguyễn Phương Đ, Nguyễn Thanh T1 và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q).

2.3 Trả lại cho bị cáo Lê Văn T điện thoại di động loại bàn phím, hiệu Nokia, số IMEI1: 354180108335011, số IMEI2: 354180108835010, bên trong điện thoại có gắn thẻ sim có dãy số 8401240433007345 (đựng trong túi niêm phong mã số PS3 24280901, bên ngoài túi có chữ ký của Nguyễn Phương Đ, Nguyễn Thanh T1 và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Vũ D và Lê Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kim Quyên

